

DISCOURSE ON
THE EIGHT REALIZATIONS
ENGLISH - VIETNAMESE

KINH BÁT ĐẠY NHÂN GIÁC



translated from the Chinese by
Ven. Sakya Minh-Quang

Buddhaya Academy Publishing
Học Viện Phật Thừa Xuất Bản
2025

“Vì sao mà tôi dám đoán chắc rằng có học Phật thì mới rõ phương pháp cứu thế? Vì Phật là một đấng sáng suốt trọn lành, nên những phương pháp của Ngài đã thi hành ra mà thức tỉnh cho quần sanh, đều là do trong thánh trí của Ngài mà chúng biết và đã kinh nghiệm, chớ không phải như lý thuyết mơ hồ của nhà triết học và các Tông giáo kia.”

(Trích lời Hòa thượng Thiện Quang trong “Diễn văn Khóa thứ 2 Liên Đoàn Phật Học Xã”).



Chân dung Hòa thượng **Thích Thiện Quang-**
Nguyễn Chánh Tâm (1879-?).

Nguyên Trụ trì Chùa Thiên Phước Trà Ôn, Cần Thơ,

Chủ nhiệm *Tạp chí Từ Bi Âm*

Cố vấn Hội Nam Kỳ Nghiên Cứu Phật Học.

TỎ Ý DIỄN DỊCH

*Phật giáo tuy màu chỉ nói tâm,
Vì tâm không tướng hóa thành thân,
Kính xin độc giả đừng nghi ngại,
Diễn dịch tôi đâu dám để lầm.*

HT. Lê Phước Chí



Chân dung Hòa thượng Sư Ông **Lê Phước Chí**
(1879 - 1943)

Nguyên Cố vấn Ban Trị Sự
Hội Nam Kỳ Nghiên Cứu Phật Học năm 1934.
Trụ trì Chùa Linh Sơn, Sài Gòn

Thầy Tôi

Thầy tôi áo rách vá vai

Mà y nhẫn nại đẹp hoài ngàn năm.

Thầy tôi một túp lều không

Lấy tình thương lớn mênh mông làm nhà.

Dù bao công hạnh Hằng sa

Thầy luôn vô ngã trên tòa tánh không!

Đời người con quá nửa vòng

Vẫn đi trong cõi mênh mông tình Thầy!

Sakya Minh-Quang



Chân dung Hòa thượng Ân Sư,
Trưởng lão **Thích Thiện Tường** (1917-1984)
Người sáng lập Phật học đường và
Tổ đình Giác Nguyên, Sài Gòn 1947



*Đêm đêm đối bóng dịch kinh
Dáng xưa Thầy lại lung linh hiện về.
Đệ tử Sakya Minh-Quang tri ân đánh lễ*

Từ Phụ từng thiết tha:

“Ai là con của Ta

Hãy thừa kế Chánh Pháp

Đừng tài vật xa hoa!”

Tham danh, tham lợi dưỡng

Thích cung kính, cúng dường

Là thừa kế tài vật

Cùng tử, thực đáng thương!

Tinh tấn vẫn, tu, tu

Giới, định, tuệ công phu

Là thừa kế Chánh Pháp

Bậc Pháp khí, trượng phu!

“Thừa Kế Chánh Pháp” - Sakya Minh-Quang

Table of Contents

Verse of honoring the Buddha	8
Verse of mindful prostration	10
Verse of the Three Jewels	12
Verse of Burning Incense.	16
Verse of chanting out of Bodhi-mind	18
Verse of Opening Sutra.	20
Discourse on the Eight Realizations.	22
Verse of Nourishing Bodhi-mind.	40
The Heart Sutra.	56
Verse of Dedication.	64
Verse of Three Refuges	66
Four Great Vows.	68
Appendix.	70
Verse of Gratitude to Patriarchs.	72
Discourse on the Eight Realizations in Chinese, Vietnamese and English.	82

Mục Lục

Kệ Tán Thán Đức Phật.	9
Kệ Quán Tưởng Đánh Lễ.	11
Kệ Lễ Kính Tam Bảo.	13
Kệ Tán Lư Hương.	17
Kệ Phát Nguyện Thọ Trì.	19
Kệ Khai Kinh.	21
Kinh Bát Đại Nhân Giác.	23
Sám Quy Mạng.	41
Tâm Kinh.	57
Kệ Hồi Hương.	65
Kệ Tam Tụ Quy Y.	67
Kệ Tứ Hoằng Thệ Nguyện.	69
Phụ Lục.	71
Kệ Tụng Trì Ân Lịch Đại Tổ Sư.	73
Kinh Bát Đại Nhân Giác Hán-Việt-Anh.	83
Mười Công Đức In Kinh.	105

VERSE OF HONORING THE BUDDHA

O the Buddha! The King of the Dharma,
the Unsurpassable One, incomparable
within the triple world,
the Dharma Teacher of gods and humans,
the compassionate Father of beings from
four kinds of birth!

Within a thought of taking refuge in the
Blessed One,
one can cleanse the karmas accumulated
in three eons.

The virtues and merits of the Buddha
are so great
that one cannot fully praise them in words
through innumerable lifetimes.

TÁN THÁN ĐỨC PHẬT

Pháp Vương vô thượng trong đời

Nhân thiên ba cõi không người

sánh ngang

Là Thầy dạy khắp thế gian

Là Cha lành của vô vàn chúng sanh

Quy y trong một niệm lành

Nghiệp vô lượng kiếp hóa thành

sạch không

Tán dương Phật đức mênh mông

Dù trăm ngàn kiếp cũng không

tận cùng (1 xá).

VERSE OF MINDFUL PROSTRATION

(Practicing mindful prostration, we contemplate as follows)

Both beings and Budhas bear the mark
of Emptiness;

Therefore, the interaction of empathy and
response between beings and Buddhas
is unconceivable.

Our place of practice is like the Indra's net
of interconnected jewels,
where the Buddhas in the ten directions
appear here and now;

At the same time, we appear in front of the
Buddhas.

With that understanding and contemplation,
we devotedly put our heads on the feet of
the Enlightened Ones.

QUÁN TƯỞNG ĐẢNH LỄ

**Chúng sanh, chư Phật vốn đồng
Cả hai rỗng lặng, một dòng tánh không
Chí thành quán tưởng suốt thông
Đạo giao cảm ứng thực không
nghĩ bàn.**

**Mười phương Phật, một đạo tràng
Lại qua ảnh hiện như màn Để châu
Nay con quy mạng cúi đầu
Lễ trước chư Phật nhiệm màu
chứng minh (1 xá).**

VERSE OF THE THREE JEWELS

I. With great respect and gratitude,
We pay homage to the Buddha, the Awakened One.
The Buddha is our Great Compassionate Father,
who has bring relief to beings over innumerable
lifetimes.

Like a full moon shining bright on a the path we
go, His teaching illuminates our Bodhi way. We,
Buddhist disciples, sincerely take refuge in the
Buddhas of the ten directions and three times.

(Bow)

II. With great respect and gratitude,
We pay homage to the Dharma, the boat that brings
beings accross the suffering ocean to the other
shore.

The Dharma helps us purify our mind
and live a peaceful life within the world of affliction.
We, Buddhist disciples, sincerely take refuge in
the Dharmas of the ten directions in three times.

(Bow)

LỄ KÍNH TAM BẢO

**1. Kính lạy Phật Cha lành giác ngộ
Đã bao đời cứu khổ quần sanh
Như trăng giữa thảng tròn vành
Sáng soi mỗi bước tu hành con đi.
Đệ tử chúng con xin quy y Chư
Phật trong ba đời mười phương.
(1 lạy)**

**2. Kính lạy Pháp thuyền từ phổ độ
Đưa người qua biển khổ mênh mông
Giúp con sống trọn tấm lòng
Thương yêu tỉnh thức giữa vòng
tham sân.
Đệ tử chúng con xin quy y Chư Tôn
Pháp trong ba đời mười phương.
(1 lạy)**

III. With great respect and gratitude,
We pay homage to the Sangha,
The monastic community of those who
have noble virtue and insight.
On behalf of the Buddha, the monastic
Sangha take responsibility to guide beings;
They are Dharma teachers, who show
the Way, transmit the Dharma
lamp, and bring peace to the world.
We, Buddhist disciples, sincerely
take refuge in the Holy Sanghas of
the ten directions and three times.
(*Bow*)

**3. Kính lạy Tăng bậc Thầy cao cả
Thầy Phật-đà giáo hóa quần sanh
Dạy con biết lối tu hành
Trao đèn Chánh Pháp, phước lành
thế gian.
Đệ tử chúng con xin quy y Chư
Hiền Thánh Tăng trong ba đời
mười phương. (1 lạy)**

VERSE OF BURNING INCENSE

When the incense starts burning in the burner
Its fragrant smoke immediately spreads
over the whole dharma realm.

Buddhas and Boddhisattvas verify this
offering from afar;

The burning incense forms auspicious
clouds wherever the Buddhas are.

When a thought of utmost sincerity arises,
The whole dharma body of Buddhas
appears right here and now.

VERSE OF CHANTING OUT OF BODHI-MIND

We pay homage to the Sakyamuni,
Our primary Dharma teacher and Spiritual
Father.

We pay homage to the Patriarchs across
generations as well,

Who have compassionately guided and
admonished us.

Now we generate the supreme Bodhi-
mind to chant and practice this Sutra, as a
way of paying the four great debts of
gratitude and bringing relief to beings
suffering in the three lower realms.

We pray that those who read or hear the
sutra will generate the supreme Bodhi-
mind, and become our Dharma friends;
so together we practice the Bodhisattva way
in innumerable lifetimes.

PHÁT NGUYỆN THỌ TRÌ

**Kính lạy đức Từ Phụ,
Bốn Sư Thích-ca Vãng
Cùng bao đời Chư Tổ
Từ bi đã dạy răn.
Nay con phát nguyện lớn
Thọ trì đọc tụng kinh
Trên đèn bốn ƠN nặng
Dưới cứu khổ ba đường
Nguyện kẻ thấy người nghe
Đều phát Bồ-đề tâm
Đời đời làm bạn lành
Đồng hành Bồ-tát đạo.**

Nam-mô Bốn Sư Thích-ca

Mâu-ni Phật (3 lần)

VERSE OF OPENING SUTRA

The unexcelled, profound, and subtle Dharma
Is difficult to encounter even over billions
of eons.

We are now able to see, hear, receive and
uphold the Dharma,

May we realize its true meaning meant
by the Tathagata.

DISCOURSE ON THE EIGHT REALIZATIONS OF THE GREAT BEINGS

As a disciple of the Buddha,
one should wholeheartedly recite and
contemplate the Eight Realizations of the
Great Beings day and night.

The First Realization:

All the world is impermanent;
The earth is unstable and subject to decay;
One's physical body made of the four
great elements experiences suffering
and is empty by nature.

PHẬT NÓI
KINH TÁM ĐIỀU GIÁC NGỘ
CỦA BÁT ĐẠI NHÂN

**Người con Phật phát tâm học đạo
Luôn ngày đêm y giáo phụng hành
Đại nhân giác ngộ đành rành
Tám điều ghi nhớ chí thành niệm tu.**

Điều thứ nhất tâm luôn giác biết
**Cõi thế gian vốn thiệt vô thường
Đổi dời sinh tử tang thương
Cõi nước tuy lớn cũng dường
mong manh.**

**Thân tứ đại sinh thành tử hoại
Già bệnh đeo, khổ ải giả không**

The five aggregates that make up a being have no inherent self.

Beings and the world in which they live are in the transient process of arising and ceasing.

All are unreal and empty without a master.

The mind of a non-awakened one is the source of unwholesome karmas.

The performance of the mind such as speech and behavior is a jungle of unwholesome karmas.

Realizing this,

the Great Beings meditate on such truths and gradually liberate themselves from the cycle of birth and death.

**Hoà hợp năm ấm lửa vòng
Chỉ là ảo ảnh ngã không thể tìm
Thế mới biết thế gian hư huyễn
Diệt lại sinh biến chuyển vô thường
Chúng sinh điên đảo chấp nường
Si mê tạo nghiệp vào đường khổ đau.
Tâm là cội nguồn bao nghiệp ác
Thân nghe theo tạo tác tội khiên
Xuống lên sinh tử triền miên
Tội kia đầy dẫy như miền rừng hoang.
Người con Phật phải toan quán sát
Đạo lý này bao quát đường tu
Đó là thiền quán công phu
Dứt mê chuyển nghiệp thoát tù tử sinh.**

The Second Realization:

Excessive desire is suffering.

Due to greed and desire, the cycle of birth and death repeatedly continues.

Realizing this, the Great Beings have little desire and do not create unwholesome karmas;

Therefore, their body and mind are peaceful and free.

The Third Realization:

The minds of non-awakened ones are insatiable,

So beings unceasingly seek gain and fame.

Thus, they increasingly accumulate unwholesome karmas.

Realizing this, Bodhisattvas behave differently.

They are mindful of contentment;

Therefore, though living in poverty, they are at ease and abide by the Way.

Điều thứ hai phải nên giác ngộ

**Ham muốn nhiều lụy khổ càng sâu
Nhọc nhằn sinh tử bấy lâu
Đều do tham dục dẫn đầu gây nên.
Tâm ít muốn giữ bền đạo nghiệp
Hạnh vô vi không tiếp nghiệp duyên
Tự nhiên sẽ hết não phiền
An vui tự tại giữa miền nhân gian.**

Điều thứ ba biết tâm giống ruồi

**Luôn tìm cầu đeo đuổi chẳng nhàm
Không sao thỏa được lòng tham
Tội kia theo đó, càng làm càng sâu
Bạc Bờ-tát vô cầu biết đủ
Vui phận nghèo quy củ tu hành**

For them, cultivating insight for awakening is their ultimate cause.

The Fourth Realization:

Indolence leads to the decline of morality and spirituality.

Realizing this, the Great Beings diligently train themselves in the Dharma to destroy mental defilements and unwholesome karmas.

By doing so, they subdue the four kinds of Mara, and free from the prison of the five aggregates and the triple world.

**Trau giồi tuệ nghiệp lợi sanh
Vung gươm trí tuệ, dứt mảnh vô minh.
Điều thứ tư phải nên ghi nhớ
Lười biếng làm lỡ dở đạo tâm
Quen theo thói tục lạc lằm
Đắm mê sa đọa trong hầm khổ đau
Nên thường phải giồi trau tinh tấn
Dũng mãnh tu phá những não phiền
Bốn ma hàng phục bình yên
Khởi ngục ấm giới về miền chân như.**

The Fifth Realization:

Ignorance causes beings to be involved in the cycle of birth and death.

Realizing this, Bodhisattvas diligently listen to the Dharma and extensively train themselves in order to develop wisdom and insight.

In addition, they can also achieve eloquence to teach beings effectively, and help them attain the Great Happiness.

The Sixth Realization:

Those who have suffered poverty tend to bear resentment.

They unwittingly create unwholesomely karmic bonds with others.

Điều thứ năm nắm lòng giác biết

Vì ngu si muôn kiếp tử sanh

Bồ-tát phát nguyện tu hành

Nghe nhiều học rộng pháp lành

Như Lai

Để tăng trưởng gia tài trí tuệ

Và tựu thành xuất thế biện tài

Giảng kinh giáo hóa muôn loài

Cho niềm vui lớn, cùng ngồi tòa sen.

Điều thứ sáu phải nên giác ngộ

Nghèo khổ nhiều tật đố trách phiền

Thường gây lăm việc oan khiên

Ngang nhiên kết buộc ác duyên

với người

Realizing this, Bodhisattvas practice generosity without discrimination on the grounds of friends or foes.

They neither hate malicious people nor bear any thought of hatred toward those who previously mistreated them.

The Seventh Realization:

The five desires are the source of faults and distress.

Realizing this, though living a secular life, lay Bodhisattva practitioners refrain from worldly pleasures.

At heart, they frequently contemplate a monastic life with its three robes, alms bowls, and other Dharma items.

They have aspiration to renounce the world and nobly abide by the Way.

Bậc Bồ-tát độ đời bố thí

Bình đẳng tâm không nghĩ oán thân

Càng thương những kẻ ác nhân

Khoan dung hỉ xả những phần lỗi xưa.

Điều thứ bảy nhớ ghi giác biết

Ngũ dục là muôn kiếp họa tai

Thân tuy ở tục qua ngày

Tâm không đắm nhiễm trần ai

thói đời

Thường nhớ nghĩ ba y, bình bát...

Tiêu biểu cho Bồ-tát xuất gia

Chí mong sớm được xa nhà

Sống đời giải thoát an hòa thanh cao.

Thus, their pure practices are noble and sublime and their compassion is extended to all beings.

The Eighth Realization:

The cycle of birth and death is like a raging fire.

Trapped in that fire, beings endlessly suffer afflictions and distress.

Realizing this, the Great Beings give rise to the mind of Mahayana to save all beings.

They are willing to take on innumerable sufferings for the sake of others.

They help beings realize the Ultimate Happiness.

**Lập nguyện lớn cầu Vô Thượng Đạo
Hạnh kiên trì hoài bão độ sanh
Dù bao chướng ngại tu hành
Vẫn không lay chuyển hạnh lành từ bi.**

Điều thứ tám nhớ ghi giác biết
**Lửa tử sinh muôn kiếp đốt thiêu
Chúng sinh khổ não đủ điều
Xưa nay không biết bao nhiêu đọa đày
Phát tâm lớn chịu thay đau khổ
Hạnh Đại Thừa rộng độ quần sinh
Khiến cho tất cả hữu tình
Đồng lên bờ giác thanh bình an vui.**

The above-mentioned Eight Realizations are the Dharma that the Great Beings, such as Buddhas and Bodhisattvas, realize and practice.

Based on that, they diligently practice the Way, cultivate compassion and develop insight.

Boarding the boat of the Dharma body, Buddhas and Bodhisattvas sail to the shore of nirvana.

Then they return to the cycle of birth and death to convey others to the other shore.

They also use the Eight Realizations to guide beings.

**Phật Bồ-tát đã từng giác ngộ
Tám điều này, tự độ độ tha
Bồ Đề tâm phát sâu xa
Tinh tấn hành đạo chướng ma
phục hàng.**

**Vung gươm tuệ dứt màn si ám
Rải mưa bi dập đám lửa phiền
Pháp thân nương lấy con thuyền
Niết bàn giải thoát bình yên lên bờ.
Thấy đau khổ lòng từ không nở
Thừa nguyện xưa thuyền trở bến mê
Lại dùng tám việc đề huề
Chỉ cho sinh chúng quay về bờ kia;**

Thanks to that, beings are able to realize the suffering of birth and death, let go of the five sensual desires and cultivate their mind in accordance with the Buddha Way.

As a disciple of the Buddha,
One should recite and contemplate the
Eight Realizations.

By doing so, one eradicates countless unwholesome karma in every single thought. That one makes great progress on the Bodhi Way, swiftly realizes the Perfect Awakening, puts an end to the cycle of birth and death, and eternally resides in the realm of the Ultimate Happiness.

**Biết giác ngộ xa lìa ngũ dục
Thấy tử sinh là ngục khổ đau
Tu tâm quét sạch trần lao
Theo đường Thánh đạo cùng nhau
Niết-bàn.**

**Đệ tử Phật tụng trì tám việc
Niệm niệm luôn tội diệt phước sanh
Bồ-đề Chánh Giác sớm thành
An vui thường trú tử sanh không còn.**

VERSE OF NOURISHING BODHI-MIND

We devote our life to the Three Jewels:
The Buddhas, the tamers of persons to
be trained, in the ten directions,
The Pure Dharma, which is exquisitely
wonderous and well said,
The Holy Sangha, who have entered the
four stages of realization of the Three Vehicles.
May the Buddhas and Bodhisattvas
Empathize and bless us with Great Compassion!
We, disciples of the Three Jewels, contemplate that
Because of disconnecting ourselves from the
true nature, we fell into the stream of delusion.
Floating within the ocean of birth and death,
our mind is defiled by greed for pursuing
sensual pleasures from forms and sounds;

SÁM QUY MẠNG

**Quy mạng Điều Ngự trong
mười phương**

**Pháp mầu thanh tịnh khéo
tuyên dương**

**Thánh Tăng bốn quả, ba thừa Pháp
Xin dũ lòng từ, nguyện xót thương.**

**Đệ tử chúng con,
Tự xa chân tánh,
Uống đọa dòng mê**

**Theo sinh tử mãi thặng trầm
Tham sắc thanh luân ô nhiễm.**

Ten fetters and ten negative tendencies
have become the causes of our
contaminated karma;

Six senses contact six sense objects that
falsely construct our boundless wrong-
doings.

Deludedly, we have sunk into the suffering
ocean, and deeply gotten entangled in the
deviate way.

Being attached to oneself and indulged in
others, we have distorted views on life.

Karmic hindrances accumulated in
innumerable lifetimes have led us to
commit all kinds of wrongdoings.

O the Three Jewels,
Please, compassionately verify our sincerity!
Wholeheartedly, we now repent and vow to
correct ourselves.

Mười nghìn mười sử

Kết thành hữu lậu nghiệp nhân;

Sáu căn sáu trần

Làm tạo biết bao tội lỗi.

Đắm chìm biển khổ

Lạc bước đường tà

Chấp ngã, chấp nhân

Sai lầm điên đảo.

Nhiều đời nghiệp chướng

Tất cả tội khiên

Nguyện Tam Bảo đức từ bi

Chứng lòng thành con sám hối. (C)

Our prayer is that

The Buddha compassionately rescues and
Dharma friends support us;

Therefore, we can escape from the deep source of
afflictions and reach the shore of awakening.

In this life,

May the foundation of our merits be
consolidated, and our life be peaceful.

In the next life,

May the seed of insight germinate, and the
seedling of awakening grow and bear fruit.

We also pray that

Wherever we may be born

we can encounter the Dharma;

When growing up, we can meet an eminent
teacher, and renounce the world based on
the right view at a very young age;

Kính nguyện:

Thế Tôn cứu độ

Bạn tốt dắt dìu

Ra khỏi phiền não sông mê

Bước lên Bồ-đề bến giác.

Hiện đời bình an phước lạc

Sở nguyện tựu thành;

Kiếp sau mầm giác đơm hoa

Bồ-đề kết quả.

Sinh nơi Phật Pháp

Sớm gặp minh sư

Chánh tín xuất gia

Tuổi thơ vào Đạo.

Our six senses are keen and clever,
Our three modes of karma are pure and gentle,
not contaminated by worldly relations, so we
can successfully cultivate our pure practices;
Faithfully, we observe precepts and refrain
from unwholesome karma;
Attentively, we are mindful of our four
departments so do not hurt even an insect;
We neither encounter the eight
adverse circumstances nor lack
the four favorable conditions;
Our Prajna-insight are present;
Our Bodhi-mind does not retrogress.
We vow to
diligently practice the True Dharma,
fully realize the Great Vehicle;
open the gate of six perfections
to benefit beings, and
cross the ocean of three eons
of the Boddhisattva practice.

**Sáu căn thông lợi
Ba nghiệp sạch trong
Chẳng nhiễm duyên đời
Thường tu phạm hạnh.
Nghiêm trì giới cấm
Chẳng vướng nghiệp trần
Vững chãi oai nghi
Không hại sinh vật.
Không gặp tám nạn
Chẳng thiếu bốn duyên
Bát-nhã trí được hiện tiền
Bồ-đề tâm luôn bất thoái.
Tu tập Chánh Pháp
Liễu ngộ Đại Thừa
Hành môn sáu độ lợi sinh
Vượt biển ba kỳ thành Phật.**

We vow to erect the flag of Dharma
everywhere to destroy one layer after
another of the doubtful net,
subdue the multitude of mara to brilliantly
continue the Three Jewels,
serve the Buddhas in the ten directions
without a feeling of tiredness,
train ourselves in all Dharma gates to the
level of completely mastering them,
widely cultivate merits and insight for the
sakes of all beings,
achieve six supranormal cognitive
abilities and fulfill the Buddhahood
within one life.

After that,

We will not leave the dharma realm of beings,
But step into all courses of existence;

**Dựng cờ Chánh Pháp nơi nơi
Phá lưới nghi ngờ lớp lớp;
Hàng phục chúng ma
Nổi dòng Tam Bảo.
Phụng sự mười phương chư Phật
Chẳng nệ nhọc nhằn,
Tu tập tất cả pháp môn
Thảy đều thông đạt.
Rộng tu phước tuệ
Lợi lạc quần sinh,
Chứng được sáu loại thần thông
Chỉ trong một đời thành Phật.
Sau đó,
Không bỏ pháp giới
Vào chốn trần lao**

Our compassion will be equal to that
of Avalokitesvara;

Our vows will be as great as that
of Samantabhadra.

In this world or others,

Depending on which kind of beings
needed to train

We will manifest that kind of beings
to teach them the Dharma.

In the realm of hell-beings
and the course of hungry ghosts,

We will send out great illuminating rays
or perform supranormal cognitive abilities.

Those who see my appearance
or only hear my name

will initiate Bodhi-mind and
liberate themselves from the
samsara forever.

**Từ bi đồng với Quán Âm
Hạnh nguyện rộng như Phổ Hiền.
Phương đây phương khác
Tùy thuận muôn loài
Ứng hiện sắc thân
Tùy cơ thuyết Pháp.
Trong đường địa ngục
Ngạ quỷ khổ đau
Hoặc phóng ánh quang minh
Hoặc hiện các thần biến;
Nếu ai thấy thân con
Cho đến nghe được tên
Đều phát Bồ-đề tâm
Thoát hẳn luân hồi khổ.**

We pray that

The place where have burning cauldrons
and icy rivers will be transformed
to be the forest of sandalwood;

The beings who suffer drinking molting
copper and eating hot iron will be reborn
in the Pure Land.

Creatures with fur and horns, which are
burdened with debts or suffer a wrong,
will relieve their distress and grievance.

All receive benefit and happiness.

In the time of pandemic,
we will manifest ourselves as herbs or
medicine to cure fatal diseases.

During a severe famine,
we will transform ourselves as rice and wheat
to serve those who suffer starvation.

**Nơi có lò lửa sông băng
Thành rừng chiêm-đàn.
Kẻ nuốt nước đồng hoàn sắt
Hóa sinh Tịnh Độ.
Mang lông đội sừng
Thiếu nợ hàm oan
Hết nổi tân toan
Thả đều lợi lạc.
Trong đời dịch bệnh
Hiện thành cây thuốc
Cứu bệnh trăm kha,
Lúc đói mất mùa
Hóa ra lúa gạo
Giúp người nghèo đói;**

Whatever may benefit beings
We vow to do.
Then we pray that
Our friends and foes alike
in numerous lifetimes,
our kins and relatives
in this life as well
will step out the cycle of rebirth
and let go all attachments.
They and all beings
equally fulfill the Buddhahood.
The empty space may have its boundary;
However, our vow is without limit.
May all beings,
sentient and insentient alike,
fulfill the Buddha's perfect insight.

Chỉ cần lợi ích

Thệ chẳng từ nan.

Lại nguyện:

Oán thân nhiều kiếp

Quyến thuộc hiện tiền

Hết đắm chìm trong bốn loại

Dứt ân ái buộc nhiều đời

Cùng với chúng sanh

Đồng thành Phật đạo.

Hư không có hạn

Nguyện con không cùng

[Hư không có hạn

Nguyện con không cùng]

Hữu tình vô tình

Đồng nên Phật trí.

THE HEART SUTRA

When Avalokiteśvara Bodhisattva practices
the profound Prajnaparamita,
the perfect insight,
He contemplates the five aggregates, realizes
that they all are empty.

Therefore, He liberates all sufferings.

He said to Sariputta,

“Here, Sariputta,
form is not other than Emptiness,
Emptiness is not other than form;
form itself is Emptiness,
Emptiness itself is form.

The same is true of sensation,
perception, mental formation,
and consciousness.

TÂM KINH

Kinh Ma-ha Bát-nhã

Ba-la-mật Tâm Yếu

Bồ-tát Quán Tự Tại

Khi thực hành Bát-nhã

Ba-la-mật thâm sâu

Quán chiếu thấy năm uẩn

Đương thể đều là không

Vượt qua vòng khổ ách.

Xá-lợi-phất lắng nghe

Sắc chẳng khác tánh không

Tánh không chẳng khác sắc

Sắc chính là tánh không

Tánh không chính là sắc

Thọ, tưởng, hành và thức

Bản chất cũng như vậy.

Here, Sariputta,
all dharmas bear the mark of Emptiness;
So their true nature is
non-arising, non-ceasing,
non-defiled, non-pure,
non-increasing, non-decreasing.
Therefore, in Emptiness
there are no five aggregates:
form, sensation, perception, mental
formation, consciousness;
there are no six sense faculties:
eye, ear, nose, tongue, body, mind;
there are no six sense objects:
forms, sounds, smells, tastes, tactile objects,
mental phenomena;
there are no six sense consciousnesses:
eye-consciousness until mind-consciousness;
[Eighteen elements all are empty].
In Emptiness, there are no twelve links of
dependent origination:
no ignorance until no aging and death;

Lại nữa, Xá-lợi-phất
Các pháp thật tướng không
Không sinh cũng không diệt
Không sạch cũng không nhơ
Không thêm cũng không bớt;
Không có năm thủ uẩn:
Sắc, thọ, tưởng, hành, thức;
Không có sáu căn: mắt
Tai, mũi, lưỡi, thân, ý;
Không có sáu trần: sắc
Thanh, hương, vị, xúc, pháp;
Cũng không có sáu thức:
Nhãn thức đến ý thức;
Mười tám giới đều không.
Không có mười hai duyên:
Vô minh đến già chết;

no cessation of ignorance
until no cessation of aging and death;
[both forward order and reverse order
of the twelve links are all empty].

In Emptiness, there are no four noble truths:
no dukkha, no origin [of dukkha],
no the end [of dukkha], no the path
[leading to the end of dukkha];

In emptiness, there are no insight
and no attainment.

Because of no attainment,
a Bodhisattva dwells in the perfect insight
so his mind is free.

Because his mind is free, he has no fear and
surpasses distortion and delusion, reaches
the ultimate nirvara.

Also, thanks to the perfect insight,
all Buddhas of the three times have attained
the unexcelled perfect enlightenment.

**Không có hết vô minh
Cho đến hết già chết
[Lưu chuyển và hoàn diệt
Cả hai chiều đều không.]
Không có bốn thánh đế:
Khổ, tập, diệt và đạo.
Không có trí có đắc
Vì không có sở đắc.
Bồ-tát y Bát-nhã
Ba-la-mật-đa này
Tâm không còn chướng ngại
Do không có chướng ngại
Nên không có sợ hãi
Lìa mộng tưởng đảo điên
Đến Niết-bàn cứu cánh.
Chư Phật trong ba đời
Đều y nơi Bát-nhã
Đắc Vô Thượng Bồ-đề.**

Therefore, it should be known that
the perfect insight is
a Great Powerful Mantra,
a Great illuminating mantra,
the Supreme Mantra,
an Incomparable Mantra,
which can eradicate all kinds of suffering.
It is true not false.

The mantra of perfect insight is proclaimed
as follows:

Gate gate paragate parasamgate
bodhi svaha!

[Gone, gone, gone beyond, gone
altogether beyond to the other shore! O
enlightenment! Be it so! Hail!]

**Thế nên biết Bát-nhã
Là chân ngôn đại thần
Là chân ngôn đại minh
Là chân ngôn vô thượng
Không chân ngôn nào bằng
Có vi diệu công năng
Diệt trừ tất cả khổ
Chân thực không dối hư
Liên nói ra chú rằng:
Ga-tê, ga-tê, ba-ra ga-tê, ba-ra
sam-ga-tê, bô-đi xóa-ha (3 lần).
(*Gate gate para gate para samgate
bodhi svaha*)**

VERSE OF DEDICATION

May these merits and virtue
Be dedicated to the world.
May we and all beings
Ultimately fulfill the Buddhahood.

HỒI HƯỚNG

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

THREE REFUGES

I take refuge in the Buddha;
May all living beings
Realize the great Buddha Way
And initiate the Supreme Bodhi Mind. (*bow*)

I take refuge in the Dharma;
May all living beings
Deeply enter the treasury of sutra
And gain insight that is profound as an ocean.
(bow)

I take refuge in the Sangha;
May all living beings
harmonize with the great assembly
And free from any obstacle. (*bow*)

TAM TỰ QUY Y

Con tự quy y Phật

Nguyện tất cả chúng sinh

Tin hiểu Đạo Vô Thượng

Đồng phát Bồ-đề tâm. (1 lay)

Con tự quy y Pháp

Nguyện tất cả chúng sinh

Thâm nhập nghĩa kinh tạng

Trí tuệ sâu như biển.(1 lay)

Con tự quy y Tăng

Nguyện tất cả chúng sinh

Hòa hợp cùng đại chúng

Sống vô ngại an lành. (1 lay)

FOUR GREAT VOWS OF A BODHISATTVA

Boundless beings,

I vow to liberate.

Endless defilements,

I vow to eradicate.

Uncountable Dharma gates,

I vow to practice.

Unsurpassable Buddha Way,

I vow to fulfill.

TỨ HOẰNG THỆ NGUYỆN

Chúng sinh vô biên thệ nguyện độ

Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn

Pháp môn vô lượng thệ nguyện học

Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành.

APPENDIX

PHỤ LỤC

VERSES OF GRATITUDE TOWARD THE DHARMA PATRIARCHS

1. I pay homage to the Dharma
Patriarchs through the ages,
Who have transmitted the Dharma lamp
from the Buddha to our generation.
For the course of disseminating the Dharma,
The Patriarchs have compassionately
sacrificed their lives.
2. Khuong Tang Hoi (Kang Senghui sowed
the seeds of the Dharma in the ground of
Vietnam [in the third century]
That later became the forest of Truc Lam Zen
lineage [in the Tran Dynasty].
Though many dynasties have risen and fallen,
Thanks to the efforts of our Patriarchs, the
Dharma has continued until today.
3. At the dawn of Buddhism in a new land,
Some Patriarchs hardworkingly established
monasteries and trained able monastics;

KỆ TỤNG TRI ÂN LỊCH ĐẠI TỔ SƯ

1. Kính lạy bao đời chư Tổ

Nổi truyền Chánh Pháp Như Lai

Xả thân trao đèn tiếp lửa

Đến con thế hệ hôm nay.

2. Tăng Hội ươm mầm Phật Việt

Trúc Lâm lớn rộng rừng thiền

Phế hưng bao triều thay đổi

Nhờ Người Pháp vẫn hoằng truyền!

3. Buổi đầu khai sơn tạo tự

Khổ tâm nuôi dạy Tăng tài.

Others painstakingly translated sutras and taught Vinaya

Their efforts were to set up a solid foundation for the development of Buddhism in the future.

4. Also, some have devoted themselves entirely to meditation

They have taught the Dharma by their pure and noble conducts.

No matter well-known or unknown, they all have greatly contributed to the cause of transmitting the Dharma

Thanks to their contributions, the history of Buddhism has continued until today.

5. Some Patriarchs went across jungles or deserts;

Others sailed through oceans to spread the Dharma

They had to face all sorts of considerable danger.

However, out of compassion our Patriarchs were determined to set out on the journey

Life and death were not in their thoughts.

**Dịch kinh, hoằng luật vất vả
Xây nền Phật Pháp tương lai.**

**4. Thân giáoo hành trì miên mật
Âm thầm tên tuổi ai hay?
Cùng viết nên trang sử Phật
Mấy ngàn thu vẫn chưa phai.**

**5. Người vượt núi rừng sa mạc
Biển khơi gió bão vô thường
Sống chết bỏ ngoài suy nghĩ
Thương đời một quyết lên đường.**

6. For the cause of spreading the Dharma, our Patriarchs have risked their lives

They have encountered vicious attacks by evil forces existing everywhere.

However, with the armor of patience and tolerance, the sword of insight and the heart of fearlessness, Our Patriarchs have bravely encountered adverse circumstances.

7. Zen Patriarch Aryasimha was fearlessly beheaded
Another Zen Patriarch Bodhidharma was at ease
though being poisoned many times

To seek the Truth, the Dharma Master Shen Guang (Thần Quang) devotedly stood in deep snow and cut off his arm.

The Bodhi-mind of our Patriarchs is truly unconceivable!

8. From India, the Dharma Master Pramiti brought to China the *Śūraṅgama Sutra*, which was forbidden to bring abroad at that time.

To hide the sutra, the Master cut His thigh and put it into the wound!

6. Vì Đạo dẫn thân côi hiềm

Cung tên tà ác khắp nơi

Một giáp cà sa an nhĩn

Gươm tuệ vô úy sáng ngời.

7. Sư Tử đầu rơi bình thản

Bồ-đề độc vương vẫn nhàn

Tuyết lạnh chặt tay cầu Pháp

Đạo tâm thực chẳng nghĩ bàn.

8. Tây Trúc giấu truyền kinh quý

Rọc da xẻ thịt mang đi

Our patriarchs went through uncountable painful and humiliated experiences on the course of spreading the Dharma
However, out of compassion to sentient beings, they were willing to sacrifice themselves.

9. From China, many Dharma Master went to India for seeking sutras

On the Western journey, many of them died in the Gobi Desert

Only a small number of pilgrims successfully returned
The Grand Master Xuan Zhuang (Huyền Tráng) was one of them.

10. When Buddhists in Vietnam encountered the persecution of the authorities

To protect Buddhism, the most Venerable Thích Quảng Đức sacrificed himself on a fire to appeal to the conscience of the evil

His heart of compassion is the heart of a Bodhisattva, which lasts forever.

Chịu bao đón đau, khổ nhục

Miễn đời biết Đạo, sá gì.

9. Đông Độ cao tăng cầu Pháp

Xương phơi sa mạc Gobi

Ngàn đi, bao người trở lại?

Huyền Trang... vài vị sử ghi!

10. Phật Việt gặp thời Pháp nạn

Thiên thân thức tỉnh lương tri

Trái tim Bồ-tát Quảng Đức

Mãi còn một phiến từ bi.

11. The Dharma we receive today is exchanged
by the lives of the ancients

Thanks to them we can find the Truth and
fulfill our spiritual life

The grace of Patriarchs is so great that we
cannot repay even by sacrificing our lives.

12. We vow to continue the old path of our
Masters and Patriarchs

By transmitting the Dharma lamp to the next
generation

Though we will endure considerable hardship
to perform the Bodhisattva Way for eons

We never hesitate or withdraw.

13. We pray that the Dharma will last forever

The Sangha is pure and harmonious to
disseminate the Dharma.

With great gratitude, we offer the Buddha and
Patriarchs this prayer

Please verify our sincere mind.

*Composed in Vietnamese and translated in English by
Ven. Sakya, Minh-Quang*

On July 31, 2021, at Thien Tuong Temple

**11. Con nay nhận lãnh Chánh Pháp
Đổi bằng xương máu người xưa
Bao đời giúp nên huệ mạng
Nát thân cũng trả chưa vừa.**

**12. Nguyên tiếp đường xưa Thầy Tổ
Truyền đèn nối lửa tương lai
Trải thân một lòng hành đạo
Gian lao nhiều kiếp chẳng nài.**

**13. Nguyên cầu Chánh Pháp cứu trụ
Tăng đoàn nghiêm tịnh truyền trì
Tri ân, dâng lời thệ nguyện
Cầu trên Phật Tổ chứng tri.**

PHẬT THUYẾT BÁT ĐẠI NHÂN GIÁC KINH

佛說八大人覺經

Vi Phật đệ tử

為佛弟子，

Thường ư trú dạ

常於晝夜，

Chí tâm tụng niệm

至心誦念，

Bát đại nhân giác.

八大人覺。

Đệ nhất giác ngộ:

第一覺悟：

Thế gian vô thường

世間無常，

Quốc độ nguy thùy

國土危脆，

Tứ đại khổ không

四大苦空，

**KINH TÁM ĐIỀU GIÁC NGỘ CỦA BẬC ĐẠI NHÂN
DISCOURSE ON THE EIGHT REALIZATIONS OF
THE GREAT BEINGS**

Là đệ tử Phật
ngày đêm phải nên
chí tâm tụng niệm
Tám điều giác ngộ
của bậc Đại nhân.

As a disciple of the Buddha, one should
wholeheartedly recite and contemplate the Eight
Realizations of the Great Beings day and night.

Thứ nhất giác ngộ:
Thế gian vô thường,
Cõi nước mong manh,
Bốn đại khổ không,

The First Realization:

All the world is impermanent. The earth is
unstable and subject to decay. One's physical
body made of the four great elements
experiences suffering and is empty by nature.

Ngũ âm vô ngã.

五陰無我；

Sinh diệt biến dị

生滅變異，

Hư ngụy vô chủ.

虛偽無主。

Tâm thị ác nguyên

心是惡源，

Hình vi tội tẩu

形為罪藪，

Như thị quán sát

如是觀察，

Tiệm ly sinh tử.

漸離生死。

Năm ấm vô ngã.
Sinh diệt biến đổi,
Giả dối vô chủ.
Tâm là nguồn ác,
Thân là rừng tội.
Quán xét như vậy
Lần dứt sinh tử.

The five aggregates that make up a being have no inherent self. Beings and the world in which they live are in the transient process of arising and ceasing. All are unreal and empty without a master.

The mind of a non-awakened one is the source of unwholesome karmas. The performance of the mind such as speech and behavior is a jungle of unwholesome karmas.

Realizing this, the Great Beings meditate on such truths and gradually liberate themselves from the cycle of birth and death.

Đệ nhị giác tri:

第二覺知:

Đa dục vi khổ,

多欲為苦;

Sinh tử bì lao

生死疲勞,

Tùng tham dục khởi.

從貪欲起。

Thiểu dục vô vi,

少欲無為,

Thân tâm tự tại.

身心自在。

Đệ tam giác tri:

第三覺知:

Tâm vô yếm túc,

心無厭足,

Duy đắc đa cầu

唯得多求,

Tăng trưởng tội ác.

增長罪惡;

Thứ hai giác ngộ:

Đa dục là khổ
Sinh tử nhọc mệt
Từ tham dục ra.
Thiếu dục vô vi
Thân tâm tự tại.

The Second Realization:

Excessive desire is suffering. Due to greed and desire, the cycle of birth and death repeatedly continues. Realizing this, the Great Beings have little desire and do not create unwholesome karmas. Therefore, their body and mind are free and peaceful.

Thứ ba giác ngộ:

Tâm không nhàm đủ
Chỉ luôn tìm cầu,
Tăng thêm tội ác.

The Third Realization:

The minds of non-awakened ones are insatiable. Therefore, beings unceasingly seek gain and fame. Thus, they increasingly accumulate unwholesome karmas.

Bồ-tát bất nhĩ,
菩薩不爾,
Thường niệm tri túc,
常念知足,
An bản thủ đạo,
安貧守道,
Duy tuệ thị nghiệp.
唯慧是業。

Đệ tứ giác tri:
第四覺知:
Giải đãi đọa lạc,
懈怠墜落,
Thường hành tinh tấn,
常行精進,
Phá phiền não ác,
破煩惱惡,
Tồi phục tứ ma,
摧伏四魔,
Xuất ảm giới ngục.
出陰界獄。

Bồ-tát không vậy,
Thường nhớ tri túc,
Vui nghèo giữ Đạo,
Tuệ là sự nghiệp.

Realizing this, Bodhisattvas behave differently. They are mindful of contentment; Therefore, though living with minimal possessions, they are at ease and abide by the Way. For them, cultivating insight for awakening is their ultimate cause.

Thứ tư giác ngộ:

Lười nhác sa đọa.
Luôn tu tinh tấn,
Phá phiền não ác
Hàng phục bốn ma
Ra ngục ấm giới.

The Fourth Realization:

Indolence leads to the decline of morality and spirituality. Realizing this, the Great Beings diligently train themselves in the Dharma to destroy mental defilements and unwholesome karmas. By doing so, they subdue the four kinds of Mara, and free themselves from the prison of the five aggregates and the triple world.

Đệ ngũ giác ngộ:

第五覺悟:

Ngu si sinh tử;

愚癡生死;

Bồ-tát thường niệm,

菩薩常念,

Quảng học đa văn,

廣學多聞,

Tăng trưởng trí tuệ,

增長智慧,

Thành tựu biện tài,

成就辯才,

Giáo hóa nhất thiết,

教化一切,

Tất dĩ đại lạc.

悉以大樂。

Thứ năm giác ngộ:

Ngu sinh sinh tử.
Bồ-tát luôn nhớ
Học rộng nghe nhiều,
Tăng trưởng trí tuệ,
Thành tựu biện tài,
Giáo hóa tất cả,
Cho niềm vui lớn.

The Fifth Realization:

Ignorance causes beings to be involved in the cycle of birth and death. Realizing this, Bodhisattvas diligently listen to the Dharma and extensively train themselves in order to develop wisdom and insight. In addition, they can also achieve eloquence to teach beings effectively, and help them attain the Great Happiness.

Đệ lục giác tri:

第六覺知:

Bần khổ đa oán,

貧苦多怨,

Hoành kết ác duyên;

橫結惡緣;

Bồ-tát bố thí,

菩薩布施,

Đẳng niệm oán thân,

等念怨親,

Bất niệm cựu ác,

不念舊惡,

Bất tằng ác nhân.

不憎惡人。

Thứ sáu giác ngộ:

Nghèo khổ hay oán,
Kết ngang duyên ác.
Bồ-tát bố thí
Bình đẳng oán thân,
Không nhớ lỗi cũ,
Không ghét người ác.

The Sixth Realization:

Those who have suffered poverty tend to bear resentment. They unwittingly create unwholesome karmic bonds with others.

Realizing this, Bodhisattvas practice generosity without discrimination on the grounds of friends or foes. They neither hate malicious people nor bear any thought of hatred toward those who previously mistreated them.

Đệ thất giác ngộ:
第七覺悟:
Ngũ dục quá hoạn;
五欲過患;
Tuy vi tục nhân,
雖為俗人,
Bất nhiễm thế lạc,
不染世樂,
Thường niệm tam y,
常念三衣,
Ngõa bát, Pháp khí
瓦鉢法器,
Chí nguyện xuất gia,
志願出家,
Thủ đạo thanh bạch
守道清白,
Phạm hạnh cao viễn,
梵行高遠,
Từ bi nhất thiết.
慈悲一切。

Thứ bảy giác ngộ:

Ngũ dục tai họa.
Tuy người tại gia
Không nhiễm dục lạc.
Thường nhớ ba y,
bình bát, Pháp khí,
Chí nguyện xuất gia,
Giữ Đạo thanh tịnh,
Phạm hạnh cao xa,
Từ bi tất cả.

The Seventh Realization:

The five desires are the source of faults and distress. Realizing this, though living a secular life, lay Bodhisattva practitioners refrain from worldly pleasures. At heart, they frequently contemplate a monastic life with its three robes, alms bowls, and other Dharma items.

They have aspiration to renounce the world and nobly abide by the Way. Thus, their pure practices are noble and sublime and their compassion is extended to all beings.

Đệ bát giác tri:

第八覺知:

Sinh tử xí nhiên,

生死熾然,

Khổ não vô lượng;

苦惱無量;

Phát Đại thừa tâm,

發大乘心,

Phổ tế nhất thiết,

普濟一切,

Nguyện đại chúng sinh,

願代眾生,

Thọ vô lượng khổ,

受無量苦,

Linh chư chúng sinh,

令諸眾生,

Tất cánh đại lạc.

畢竟大樂。

Thứ tám giác ngộ:
Sinh tử lửa dữ
Khổ não vô lượng.
Phát tâm Đại Thừa
Độ khắp tất cả.
Nguyện thay chúng sinh
Gánh vô lượng khổ,
Giúp cho chúng sinh
Được vui cứu cánh.

The Eighth Realization:

The cycle of birth and death is like a raging fire. Trapped in that fire, beings endlessly suffer afflictions and distress. Realizing this, the Great Beings give rise to the mind of Mahayana to save all beings. They are willing to take on immeasurable suffering for the sake of others. They help beings realize the Ultimate Happiness.

Như thử bát sự,
如此八事,
Nãi thị chư Phật,
乃是諸佛,
Bồ-tát đại nhân
菩薩大人
chi sở giác ngộ;
之所覺悟,
Tinh tấn hành đạo,
精進行道,
Tỳ bi tu tuệ,
慈悲修慧,
Thừa Pháp thân thuyền,
乘法身船,
Chí niết-bàn ngạn.
至涅槃岸。

Tám điều nói trên
Là chỗ giác ngộ
Của bậc Đại nhân
Như Phật, Bồ-tát.
Cho nên Đại nhân
Tinh tấn hành đạo,
Từ bi tu tuệ,
Nương thuyền Pháp thân
Đến bờ niết-bàn.

The above-mentioned Eight Realizations are the Dharma that the Great Beings, such as Buddhas and Bodhisattvas, realize and practice. Based on that, they diligently practice the Way, cultivate compassion and develop insight. Boarding the boat of the Dharma body, Buddhas and Bodhisattvas sail to the shore of nirvana.

Phục hoàn sinh tử,

復還生死,

Độ thoát chúng sinh,

度脫眾生。

Dĩ tiền bát sự,

以前八事,

Khai đạo nhất thiết,

開導一切,

Linh chư chúng sinh,

令諸眾生,

Giác sinh tử khổ,

覺生死苦,

Xả ly ngũ dục,

捨離五欲,

Tu tâm Thánh Đạo.

修心聖道。

Sau đó, các Ngài
Trở lại sinh tử,
Độ thoát chúng sinh.
Các Ngài cũng dùng
Tám điều giác ngộ
Để dạy chúng sinh,
Giúp cho mọi người
Biết sinh tử khổ,
Xa lìa ngũ dục,
Tu tâm Thánh Đạo.

Then they return to the cycle of birth and death to convey others to the other shore. They also use the Eight Realizations to guide beings.

Thanks to that, beings are able to realize the suffering of birth and death, let go of the five sensual desires and cultivate their mind in accordance with the Buddha Way.

Nhược Phật đệ tử,
若佛弟子,
Tụng thử bát sự,
誦此八事,
Ư niệm niệm trung,
於念念中,
Diệt vô lượng tội;
滅無量罪;
Tiến thú Bồ-đề,
進趣菩提,
Tốc chứng Chánh Giác;
速登正覺;
Vĩnh đoạn sinh tử,
永斷生死,
Thường trú khoái lạc.
常住快樂。

Nếu đệ tử Phật
Ghi nhớ đọc tụng
Tám điều giác ngộ,
thì trong mỗi niệm
Diệt vô lượng tội,
Thăng tiến Bồ-đề
Mau thành Chánh Giác,
Dứt hẳn sinh tử,
Thường trú an vui.

As a disciple of the Buddha. One should recite and contemplate the Eight Realizations. By doing so, one eradicates countless unwholesome karmas in every single thought. In addition, one makes great progress on the Bodhi Way, swiftly realizes the Perfect Awakening, puts an end to the cycle of birth and death, and eternally resides in the realm of the Ultimate Happiness.

MƯỜI CÔNG ĐỨC IN KINH

1. Những tội lỗi gây tạo trước đây, nếu nhẹ sẽ tiêu trừ, còn nặng chuyển thành nhẹ.
2. Thường được thiện thần ủng hộ, tránh khỏi các nạn ôn dịch, thiên tai, trộm cướp, giặc giã, lao tù ...
3. Nhờ công đức Pháp bảo khiến oan gia trái chủ đời trước được giải thoát, không còn phải khổ vì nạn oán thù.
4. Không bị dạ xoa, ác quỷ xâm phạm; rắn độc, thú dữ làm hại.
5. Tâm được an ổn, ngày không hiểm nạn, đêm không ác mộng, sắc mặt hồng hào, sức khỏe dồi dào, việc làm kiết lợi.
6. Thành tâm phụng trì giáo Pháp, tuy không mong cầu mà cơm ăn áo mặc tự nhiên đầy đủ, gia đình hòa thuận, phước thọ lâu dài.

7. Nói ra và làm điều gì đều được trời người yêu mến, phàm đi đến đâu cũng được nhiều người thật lòng ái mộ, cung kính.

8. Người ngu thành trí, kẻ bệnh được lành, lúc khốn khó sẽ hanh thông. Còn như phụ nữ lúc xả báo thân sẽ được chuyển thành thân nam.

9. Xa hẳn đường ác, sinh vào cõi lành, tướng mạo đoan chánh, tư chất ưu việt, phước báo thù diệu.

10. Có thể gieo trồng căn lành cho tất cả chúng sinh, lấy tâm chúng sinh làm ruộng phước sẽ được vô lượng quả báo thù thắng; sinh ra chỗ nào cũng thường gặp Phật nghe Pháp, mãi đến khi khai mở ba minh, thân chứng sáu thông, sớm thành quả Phật.

Trích dịch từ Ấn Quang Đại Sư Văn Sao.

Kêu Gọi Cùng Nhau Pháp Thí

Đức Phật dạy:

*Bố thí Pháp hơn mọi bố thí
Hương vị Pháp hơn mọi hương vị
Niềm vui Pháp hơn mọi niềm vui
Tham ái diệt khổ đau chấm dứt.
(Kinh Pháp Cú-câu 354)*

Tổ Đình Thiện Tường xin thành tâm tri ân và tán thán công đức quý Phật tử đã Pháp thí, phát tâm ấn tống kinh sách. Những kinh sách biên soạn, phiên dịch và chú giải này được dùng làm tài liệu giảng dạy trong chương trình giáo dục của Học Viện Phật Thừa/Buddhayana Academy.

Chư thiện tri thức hữu duyên, nếu nhận thấy kinh sách phiên dịch và biên soạn của bút giả có giá trị cống hiến cho sự nghiệp

giáo dục và hoằng Pháp trong và ngoài nước, xin hãy cùng nhau chung tay, góp phần vào sự nghiệp Pháp thí cao cả và ý nghĩa này. Quý vị có thể gửi tình tài cúng dường in kinh sách theo địa chỉ Tổ Đình Thiện Trường 5037 W. 83rd Street, Burbank, IL 60459. Người nhận ghi: *Thien Temple Temple*, ghi chú: Ấn tống kinh sách. Hay zelle qua số điện thoại (503) 756-1231, người nhận: *Vietnamese Buddhist Association at Champaign*. Cầu nguyện Phật Pháp trường tồn, chúng sinh an lạc, thiên tai nhân họa tiêu trừ, tà kiến ma nạn tận diệt.

*Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sinh
Đều trọn thành Phật đạo!*

Sa-môn Sakya Minh-Quang kính ghi.



Tu Viện Thiện Tường

1512 N. McKinley Ave. Champaign, IL 61821

Tổ Đình Thiện Tường

5037 W. 83rd St. Burbank, IL 60459

Facebook: Tu Viện Thiện Tường;

Website: thientuongtemple.com

Email: tuvienthientuong@gmail.com;

